

TUẦN 27

Thứ Hai, ngày 18 tháng 3 năm 2024

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM **SỐNG GỌN GÀNG, NGĂN NẮP (Tiết 79)**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS nắm được những việc làm lớp đã thực hiện tốt để phát huy. Những điểm hạn chế để khắc phục.
- 100% HS có ý thức sắp xếp đồ dùng cá nhân gọn gàng, ngăn nắp.
- HS nhận ra ý nghĩa sắp xếp đồ dùng cá nhân gọn gàng, ngăn nắp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV : + File bài giảng
- + Video bài hát: Quốc ca.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động chào cờ cấp lớp. (13 - 15’)

- Thực hiện nghi lễ chào cờ
- Đánh giá hoạt động tuần 26, triển khai tuần 27
- + Lần lượt các tổ trưởng, lớp trưởng nhận xét.
- + GV nhận xét thi đua của lớp. Những tồn tại, hạn chế cần khắc phục: Đi học muộn, đồng phục, bán trú.....
- Triển khai tuần 27
- + Ôn tập chuẩn bị thi giữa học kì II.
- + Chăm sóc bồn cây em chăm.

2. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (18 – 20’)

- HS chia sẻ theo nhóm đôi về những việc mình đã từng làm giúp bố mẹ dọn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp.
- HS tự dọn dẹp cặp sách, gầm bàn, tủ cá nhân gọn gàng ngăn nắp.
- GV nhận xét tuyên dương HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

TIẾNG VIỆT **ÔN TẬP (Tiết 261, 262)**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 98 – 100% HS đọc đúng và rõ ràng câu chuyện, bài thơ, biết ngắt nghỉ hơi đúng chỗ.
- 100% HS hiểu nội dung bài đọc. Nhận biết được thái độ, tình cảm giữa các nhân vật thể hiện qua hành động, lời nói.
- Biết trao đổi ý kiến về bài đã học (nêu những câu thơ, câu văn hay nói về cây cối hoặc loài vật, cảnh vật; nêu tên một nhân vật yêu thích và giải thích được vì sao mình yêu thích).
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác.
- Giúp hình thành và phát triển các phẩm chất: yêu nước, trách nhiệm, chăm chỉ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động khởi động (3 - 5')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: *Đuổi hình bắt chữ*.
- GV phổ biến cách chơi, luật chơi: GV chiếu các hình ảnh liên quan đến các bài đọc đã học, HS đoán tên nhân vật xuất hiện.
- Gv nhận xét, tuyên dương HS.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

Hoạt động Hình thành kiến thức mới (12 – 15')

Bài 1: Ghép tranh với tên bài đọc phù hợp

- HS đọc yêu cầu bài 1.
- YC HS thảo luận nhóm đôi: 1 HS chỉ vào tranh minh họa, 1 HS nêu bài đọc tương ứng.
- HS ngồi cùng bàn thảo luận cùng nhau.
- Mời 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.
- HS các nhóm khác nhận xét.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Hoạt động Luyện tập - Thực hành (30 – 35')

Bài 2: Đọc bài em thích và thực hiện các yêu cầu sau:

- Tìm trong bài đọc những câu văn, câu thơ hay nói về cây cối hoặc loài vật, cảnh vật.
 - Nêu tên một nhân vật em yêu thích trong bài đọc và giải thích vì sao em yêu thích nhân vật đó.
- HS đọc YC bài tập.
 - GV HDHS cách làm việc:

+ Bước 1: Từng em chọn đọc một bài mình thích (HS đọc chậm, chỉ đọc 1, 2 đoạn; HS khá đọc cả bài)

- HS chọn bài, đọc trong 2 phút.

+ Bước 2: Thảo luận nhóm 4: Từng HS thực hiện YC a hoặc b.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cho HS cách trả lời đầy đủ câu.

- Mời một số HS đọc bài trước lớp, trả lời một trong 2 câu hỏi của bài.

- HS lần lượt đọc và thực hiện các yêu cầu trước lớp.

- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (13 - 15')

- GV tổ chức cho HS bốc thăm bài thi đọc.

- GV dặn dò HS về nhà luyện đọc lại các bài đọc đã được học.

- Nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

.....

Thứ Ba, ngày 19 tháng 3 năm 2024

TIẾNG VIỆT

ÔN TẬP (Tiết 263, 264)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Đọc đúng và rõ ràng, bài thơ, biết ngắt nghỉ hơi ở chỗ ngắt nhịp thơ. Tốc độ đọc khoảng

65 tiếng/phút. Hiểu nội dung bài đọc. nhận biết được thái độ, tình cảm giữa các nhân vật

thể hiện qua hành động, lời nói.

- Tìm được các từ ngữ chỉ hoạt động trong bài đọc, các từ ngữ chỉ sự vật, màu sắc của sự vật trong tranh, biết sử dụng các từ ngữ.

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác.

- Giúp hình thành và phát triển các phẩm chất: nhân ái, trách nhiệm, chăm chỉ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng, Phiếu bài tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động khởi động (3 - 5')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “*Tìm bạn cho voi con*”

- GV phổ biến cách chơi, luật chơi: HS lần lượt trả lời 5 câu hỏi trắc nghiệm nội dung liên quan tới các bài đã học. Mỗi câu trả lời đúng sẽ tìm được cho voi con một người bạn.

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

Hoạt động Khám phá (28 – 30')

Bài 3: Đọc bài thơ và trả lời câu hỏi.

- HS đọc yêu cầu bài.

- HS làm việc cá nhân trong 3 phút: Từng em đọc thầm bài thơ *Cánh cam lạc mẹ* để trả lời 3 câu hỏi cuối bài.

- Sau thời gian đọc, HS thảo luận nhóm 4:

- Từng thành viên trong nhóm đưa ra cách nói của mình. Cả nhóm góp ý.

- GV mời 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp: 1 HS đọc bài thơ, các HS khác lần lượt 3 câu hỏi.

- Nhóm trưởng mời các bạn trong nhóm trả lời lần lượt từng câu hỏi, nhận xét, bổ sung ý kiến cho bạn.

- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Hoạt động Luyện tập - Thực hành (28 - 30')

Bài 4: Nói và đáp lời trong các tình huống.

- HS đọc YC bài tập.

- GV YC HS thảo luận nhóm 4: Nhóm trưởng điều hành từng thành viên trong nhóm thực hiện lần lượt các tình huống a, b, c.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách nói đủ ý.

- Sau thời gian thảo luận GV đưa ra từng tình huống, mời HS nói lời phù hợp với từng tình huống đó.

- GV NX, tuyên dương HS.

Bài 5: Tìm trong bài *Cánh cam lạc mẹ* từ ngữ chỉ hoạt động của mỗi con vật.

- HS đọc YC bài tập.

- GV HDHS:

+ Trong bài có những con vật nào?

+ Tìm từ ngữ chỉ hoạt động của bộ dơi.

- YC HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào PBT.

- Mời một số nhóm gắn bài lên bảng và trình bày bài làm của nhóm mình.

- Đại diện 2 nhóm trình bày kết quả.

- GV nhận xét, chốt kết quả bài làm đúng, tuyên dương HS.

Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')

- YC HS tiếp tục luyện đọc các bài tập đọc đã học, tìm thêm các từ chỉ sự vật có xung quanh, các từ chỉ hoạt động của các sự vật đó.

- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM **SẮP XẾP ĐỒ DÙNG CÁ NHÂN (Tiết 80)**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS hiểu được sự cần thiết của việc sắp xếp đồ dùng cá nhân gọn gàng, ngăn nắp
- 100% HS biết sắp xếp được đồ dùng cá nhân gọn gàng, ngăn nắp.
- 100% HS có thái độ tích cực và chủ động trong việc sắp xếp đồ dùng cá nhân.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV cùng HS vận động bài: *Bạn ơi hết giờ rồi.*
- GV dẫn dắt giới thiệu bài.

2. Hoạt động Khám phá (8 -10')

- GV chia lớp thành 3 nhóm.
- GV giao nhiệm vụ: HS chia sẻ với các bạn trong nhóm những việc bản thân đã làm để đồ dùng cá nhân gọn gàng, ngăn nắp.
- HS khác nói về điều bản thân- HS chia sẻ trước lớp.
- GV nhận xét và động viên, khen ngợi ý thức sắp xếp đồ dùng cá nhân gọn gàng của HS.

- **Kết luận:** *Thói quen gọn gàng, ngăn nắp được xem là một nếp sống đẹp mà mỗi người nên có. Sắp xếp đồ dùng cá nhân gọn gàng sẽ giúp các em dễ tìm kiếm đồ đạc hơn khi cần dùng đến.*

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (18 – 20')

***Thực hành sắp xếp đồ dùng cá nhân**

- GV phổ biến nhiệm vụ: *HS thực hành tự sắp xếp đồ dùng cá nhân của mình ở lớp gọn gàng, ngăn nắp.*
- GV yêu cầu HS tiến hành sắp xếp đồ dùng cá nhân sao cho gọn gàng, ngăn nắp.
- Sau khi hết thời gian sắp xếp đồ dùng của mình, HS quan sát cách sắp xếp của các bạn khác và đưa ra nhận xét.

- GV và HS cùng hỏi – đáp về những lưu ý khi sắp xếp đồ dùng cá nhân.
- **Kết luận:** *Các em hãy hình thành thói quen sống gọn gàng, ngăn nắp từ những việc nhỏ như sắp xếp sách vở trong ngăn bàn ở lớp học, sắp xếp đồ dùng học tập để trên bàn, Đây là một thói quen tốt mà chúng ta cần rèn luyện mỗi ngày.*

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (2 – 3')

- HS nêu những việc làm cụ thể thể hiện sự gọn gàng, ngăn nắp
- GV nhận xét tiết học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Điều chỉnh riêng*)

TOÁN

BÀI 55: ĐỀ - XI - MÉT. MÉT. KI - LÔ - MÉT. ĐỀ - XI - MÉT. MÉT (Tiết 132)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS nhận biết được các đơn vị đo độ dài đề-xi-mét, mét và quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài đó.
- 100% biết thực hiện chuyển đổi và ước lượng các số đo đơn giản theo độ dài của các đơn vị đo đã học.
- HS có kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài dạy. Thước mét, thước có kẻ xăng-ti-mét, thước dây.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- GV tổ chức trò chơi: **Đố bạn:**
- Cách chơi: 1 HS đưa ra các số có ba chữ số để 1 học sinh khác so sánh.
- GV nhận xét, dẫn dắt vào bài.

2. Hoạt động Khám phá (8 – 10')

- HS quan sát tranh SGK/tr.65:

*Đề-xi-mét:

- + Thước kẻ dài bao nhiêu xăng-ti-mét?
- + Bút chì đo được dài bao nhiêu xăng-ti-mét?
- =>GV nêu: “*Bút chì dài 10 xăng-ti-mét hay bút chì dài 1 đề-xi-mét*”
- => GV nhấn mạnh:
- + **Đề-xi-mét là một đơn vị đo độ dài.**

+ ***Đề-xi-mét viết tắt là dm***

+ ***1dm = 10cm; 10cm = 1dm***

- YCHS cả lớp quan sát bạn Mai trong SGK lấy gang tay ước thử lên độ dài của chiếc

bút chì sau đó yêu cầu cả lớp thực hành ước thử tay lên bút chì hay bút mực sau đó nhận xét:

+ ***Gang tay của em dài khoảng 1 đề-xi-mét***

***Mét:**

- HS quan sát cây thước dài 1 mét và nêu các số đo cm, dm trên thước

=> GV nhấn mạnh:

+ ***Mét là một đơn vị đo độ dài.***

+ ***Mét viết tắt là m***

+ ***1m = 10dm; 1m = 100cm; 10dm = 1m; 100cm = 1m***

- YCHS quan sát bạn Việt trong SGK đang lấy sải tay ước thử lên độ dài của chiếc thước 1m sau đó yêu cầu 1 -2 HS lên thực hành và GV nhận xét:

+ ***Sải tay của em dài khoảng 1 mét***

- ***Lưu ý:*** Chữ “khoảng” thể hiện sự tương đối (gần đúng) được sử dụng khi chúng ta ước lượng

- ***YC HS nhắc lại tên 2 đơn vị đo và quan hệ giữa 2 đơn vị dm, m.***

3. Hoạt động luyện tập, thực hành: (13 - 15')

HS làm bài tập 1, 2, 3 trong VTH. GV kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Số?

- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- HS đọc bài mẫu: $2dm = 20cm$; $3m = 30dm$; $2m = 200cm$

- Y/C hs làm bài vào vở ôli.

- GV quan sát, và hỗ trợ hs gặp khó khăn.

- Y/C hs đọc bài làm.

- Nhận xét, tuyên dương.

- ***Chốt kiến thức:*** chuyển đổi giữa các đơn vị đo độ dài.

Bài 2: Chọn độ dài thích hợp

- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- GV hướng dẫn phần mẫu:

- YC HS làm việc nhóm: chọn độ dài thích hợp rồi nói.

- GV quan sát, hỗ trợ nhóm gặp khó khăn.

- Yêu cầu học sinh quan sát và ước lượng thêm 1 số đồ vật trong lớp.

- Đánh giá, nhận xét

- Chốt kiến thức: ước lượng các số đo độ dài

Bài 3: Bạn nào nói đúng?

- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- YC HS làm việc nhóm 4

- Bạn nào nói đúng?

- KQ: Mai và Rô-bốt nói đúng.

- Muốn xác định câu nói của các bạn đúng hay sai em cần phải làm gì?

(Ước lượng sai tay của Việt dài 1m và sau đó chuyển đổi các đơn vị đo độ dài)

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

=> Chốt kiến thức: ước lượng và chuyển đổi giữa các đơn vị đo độ dài.

4. Hoạt động củng cố (3 - 5')

- HS nêu lại các đơn vị đo độ dài đã học và nêu lại cách chuyển đổi đơn vị đo?

- Nhận xét giờ học.

I. IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

TOÁN

BÀI 55: ĐỀ - XI - MÉT. MÉT. KI - LÔ - MÉT. LUYỆN TẬP (Tiết 133)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS nắm vững kiến thức về các đơn vị đo độ dài (đề-xi-mét; mét).

- 100% HS biết tính, chuyển đổi giữa các đơn vị đo độ dài; so sánh các số đo độ dài.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- Trò chơi: Tìm nhanh đáp số

$$1dm =cm$$

$$3dm =cm$$

$$2m = ... cm$$

$$5dm =cm$$

$$30dm = ...m$$

$$60m =dm$$

- HS đọc nối tiếp kết quả vào mỗi phép toán chuyển đổi

- GV nhận xét.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (18 - 20')

HS làm bài tập 1, 2, 3 trong VTH. GV kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Số?

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GV đưa các phép tính mẫu, HDHS thực hiện.

$$2\text{dm} + 3\text{dm} = 5\text{dm} \dots\dots$$

$$5\text{dm} - 3\text{dm} = 2\text{dm} \dots\dots$$

- YC HS làm bài, chia sẻ kết quả.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

? Muốn thực hiện các phép tính có đơn vị đo độ dài con làm thế nào?

=> Thực hiện tính toán với các số đo độ dài có cùng đơn vị.

Bài 2: Quan sát rồi trả lời câu hỏi.

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- YCHSQS hình vẽ để TLCH:

? Khoảng cách từ Rô-bốt đến cầu trượt?

? Khoảng cách từ cầu trượt đến bập bênh?

? Muốn biết bạn Rô-bốt đi từ vị trí đang đứng đến chỗ bập bênh con làm thế nào?

? Vậy Rô-bốt cần đi bao nhiêu mét?

=> Thực hiện tính toán với các số đo độ dài.

Bài 3:

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- a) Cho HS so sánh rồi nêu (hoặc viết) câu trả lời.
- b) Cho HS giải vào vở.

- Gọi HS chữa bài.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

=> Củng cố so sánh và giải toán trừ các số đo độ dài

3. Hoạt động củng cố (3 - 5')

Trò chơi: “Cầu thang- cầu trượt”

- GV phổ biến cách chơi, luật chơi: “Người chơi đầu tiên gieo xúc xắc, nếu trên mặt xúc xắc có 4 chấm thì từ ô xuất phát di chuyển 4ô, đến ô có 1dm = ?cm -> người chơi trả lời

đúng thì được dừng lại. Tiếp đó đến lượt người khác chơi. TC kết thúc khi có người về đích.

- Gọi một số HS chơi thử -> chơi thật.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.
- Nêu kiến thức đã được luyện tập.

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

TIẾNG VIỆT **ÔN TẬP (Tiết 265, 266)**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS tìm được các từ ngữ chỉ sự vật, màu sắc của sự vật trong tranh; biết sử dụng các từ ngữ để đặt câu nêu đặc điểm.
- HS biết sử dụng dấu chấm, dấu phẩy.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động khởi động (3 - 5')

- GV cùng HS vận động theo bài hát: “Em yêu trường em”.
- Lời bài hát có nhắc tới những sự vật nào?
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Khám phá (28 – 30')

Bài 6: Quan sát tranh và tìm từ ngữ:

a) Chỉ sự vật

b) Chỉ màu sắc của sự vật

- HS đọc yêu cầu bài 1.
- HS quan sát tranh, thảo luận nhóm theo bàn, tìm từ theo yêu cầu điền vào phiếu bài tập hoặc bảng nhóm.
- HS làm việc theo nhóm bàn. Tìm từ, điền vào phiếu

Từ chỉ sự vật	Từ chỉ màu sắc của sự vật
---------------	---------------------------

- 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.
- Các nhóm khác bổ sung ý kiến.
- NX, tuyên dương HS.

3. Hoạt động Luyện tập - Thực hành (28 – 30')

Bài 7: Đặt 2 - 3 câu với từ ngữ em vừa tìm được.

- HS đọc YC bài tập.
- Làm việc cá nhân: HS đọc câu mẫu, chọn từ ngữ vừa tìm được ở BT6, đặt câu rồi viết câu vào vở. (Khích lệ HS đặt 2 - 3 câu thành đoạn văn).
- HS làm bài vào VBT.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. Lưu ý đặt câu phải diễn đạt đủ ý, đầu câu viết hoa, cuối câu ghi dấu chấm.
- Mời một số HS đọc bài làm trước lớp.

- NX, tuyên dương HS.

Bài 8: Chọn dấu câu phù hợp thay cho ô vuông

- HS đọc YC bài tập.
- GV HDHS: đọc kĩ đoạn văn, lựa chọn dấu câu thích hợp thay cho mỗi ô vuông.
- HS làm bài vào VBT. 1 HS làm bài trên bảng.
- NX, tuyên dương HS, chốt kết quả bài làm đúng.
- YC HS đọc lại bài khi đã điền dấu câu phù hợp.
- Khi đọc, gặp dấu phẩy phải làm gì? Gặp dấu chấm phải làm gì?

4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')

- HS tìm thêm các từ chỉ sự vật có xung quanh, các từ chỉ màu sắc của các sự vật đó.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

Thứ Tư, ngày 20 tháng 3 năm 2024

TOÁN TƯ DUY

ÔN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS biết cách lập số từ các chữ số đã cho.
- HS biết cách tìm quy luật của dãy số.
- Biết vận dụng các tính chất của phép cộng, phép nhân để thực hiện tính hợp lí.
- Phát triển tư duy logic – tổng hợp – trừu tượng hóa – khái quát hóa cho học sinh.
- Học sinh rèn kĩ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng, phiếu bài tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 - 3')

- GV hướng dẫn HS vận động và hát bài: “Toca Toca”.
- GV dẫn dắt vào bài.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 - 27')

Hướng dẫn học sinh làm bài tập, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Viết thêm ba số vào mỗi dãy sau để được các dãy số có quy luật.

a) 37; 33; 29; 25; ____; ____; ____

b) 46; 41; 36; 31; ____; ____; ____

c) 23; 34; 45; ____; ____; ____

d) 88; 85; 79; 70; ____; ____; ____

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào Phiếu bài tập.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 2: Cho dãy số: 2; 4; 6; 8; ... Số 79 có phải là số hạng của dãy không? Vì sao?

GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.

- GV cho HS thảo luận bài cá nhân vào vở ô li.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- GV gọi đại diện nhóm chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 3: Viết tất cả các số có hai chữ số từ ba chữ số 3, 4, 7. Tính tổng của số lớn nhất và số bé nhất vừa tìm được.

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận bài cá nhân vào vở ô li.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- GV gọi đại diện nhóm chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 4:

Tìm hai số, biết hai số đó có tích bằng 15 và tổng bằng 8.

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào Phiếu bài tập.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- GV gọi đại diện nhóm chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')

- HS tự ra đề toán tìm quy luật với bạn cùng bàn
- GV nhận xét tiết học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Điều chỉnh riêng*)

TIẾNG VIỆT **ÔN TẬP (Tiết 267, 268)**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 96 % HS nghe - viết đúng bài chính tả; viết đúng các từ ngữ có âm, vần dễ lẫn.
- 96% HS viết được đoạn văn kể về việc em đã giúp đỡ người khác hoặc em được người khác giúp đỡ.
- 100 % HS viết được bài chính tả và viết được 70% đoạn văn kể về việc em đã giúp đỡ người khác hoặc em được người khác giúp đỡ.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.
- Giúp hình thành và phát triển các phẩm chất: nhân ái, trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động khởi động (3 - 5')

- Cho HS đọc bài thơ Nắng
- Nắng đã giúp đỡ mọi người làm những việc gì?
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

Hoạt động Khám phá (23 – 25')

Bài 9:

*** Nghe – Viết**

- GV đọc bài viết.
- HDHS NX về cách trình bày bài.
- GV hỏi:
 - + Đoạn thơ có những chữ nào được viết hoa?
 - + Đoạn thơ có những chữ nào dễ viết sai?
- HS luyện viết một số từ khó: vườn hoang, khăn đặc vào giấy nháp.
- YC HS nêu lại cách trình bày bài, tư thế ngồi viết đúng.
- HS nghe GV đọc và viết bài vào vở.
- Đọc lại bài cho HS soát lỗi.
- HS tự soát lỗi, sau đó 2 HS ngồi cùng bàn đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho bạn.
- NX, động viên HS, chữa lỗi cơ bản.

Bài 10: Tìm từ ngữ có tiếng bắt đầu bằng k/c, g/gh, ng/ngh.

- HS đọc YC bài tập.
- GV HDHS làm việc:
 - + Bước 1: Làm việc cá nhân: tìm và viết vào vở tiếng tìm được theo yêu cầu.
 - HS làm bài vào vở, 1 HS làm vào bảng nhóm.
- + Bước 2: Làm việc theo nhóm bàn.
 - HS làm bảng nhóm gắn bài làm lên bảng, chia sẻ với cả lớp.
 - NX, tuyên dương HS.

Hoạt động Luyện tập - Thực hành (30 - 35')

Bài 11: Viết 4 - 5 câu kể về việc em đã giúp đỡ người khác hoặc em được người khác

giúp đỡ.

- HS đọc YC bài tập và các gợi ý.
- GV HDHS:
 - + HS kể về một việc em đã làm để giúp đỡ người khác hoặc người khác đã làm để giúp đỡ em.
 - + Dựa vào các gợi ý để viết thành đoạn văn.
 - HS làm bài.
 - GV theo dõi, góp ý thêm với HS.
 - Một số HS đọc bài làm của mình trước lớp.
 - NX, tuyên dương HS.

Hoạt động Củng cố (3 - 5')

- YC HS chú ý rèn luyện chính tả, luyện viết các đoạn văn.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Điều chỉnh riêng*)

.....

TOÁN

BÀI 55: ĐỀ - XI - MÉT. MÉT. KI - LÔ - MÉT. KI - LÔ - MÉT (Tiết 134)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS nhận biết được đơn vị đo độ dài ki-lô-mét và quan hệ giữa đơn vị đo độ dài ki-lô-mét và mét.
- HS biết thực hiện chuyển đổi và ước lượng các số đo đơn giản theo độ dài của các đơn vị đo đã học

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- YC HS thực hiện vào bảng con

$$2m + 3m =m$$

$$5dm - 3dm =dm$$

- Gv nhận xét
- GV dẫn vào bài

2. Hoạt động Khám phá (8 – 10')

HS quan sát tranh SGK/tr.69:

- Tranh vẽ gì?

=>GV: “Để đo những khoảng cách lớn, trong thực tế, người ta thường sử dụng đơn vị đo ki-lô-mét. Trên đường lớn, khoảng cách giữa 2 cột cây số có độ dài 1ki-lô-mét. ”

=> GV nhấn mạnh:

+ **Ki-lô-mét là một đơn vị đo độ dài.**

+ **Ki-lô-mét viết tắt là km**

+ **1km = 1000m; 1000m = 1km**

+ **Từ một cột cây số đến cột cây số tiếp theo dài 1km.**

- YCHS so sánh độ dài giữa 2 cột cây số với độ dài của đoàn tàu. GV giới thiệu về cột cây số (trụ xây ở cạnh đường nhằm chỉ dẫn cho người tham gia giao thông)

- **YC hs nhắc lại tên đơn vị đo và quan hệ giữa 2 đơn vị km, m.**

- GV chốt và chuyển hđ

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (15 - 17')

HS làm bài tập 1, 2, 4 trong SGK vào vở ô li; bài 3 vào VTH. GV kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Số?

- Gọi HS đọc YC bài.

- GV y/c hs trả lời miệng ý a

a) $1km = 1000m$; $1000m = 1km$

- Y/C HS thảo luận nhóm ý b và chọn đáp án đúng

- GV quan sát, và hỗ trợ hs gặp khó khăn.

- *Khoảng cách từ trường mình đến trung tâm ... dài khoảng bao nhiêu ki-lô-mét?*

-GV chốt câu TL đúng, nhận xét, tuyên dương.

=> *Chốt kiến thức chuyển đổi giữa các đơn vị đo độ dài, ước lượng khoảng cách thực tế*

Bài 2: Số?

- Gọi HS đọc YC bài.

- GV HD làm mẫu: $3km + 4km = 7km$

$25km - 10km = 15km$

- YC HS làm vào vở ô li

- HS đọc bài làm

- GV hỏi: *Bài tập 2 giúp các em ôn luyện KT gì?*

=> *Chốt kiến thức tính toán cộng trừ trong phạm vi 100 với số đo độ dài (km).*

Bài 3:

- Gọi HS đọc YC bài.

- YC HS làm việc nhóm: so sánh độ dài các quãng đường từ Hà Nội đến 1 số tỉnh.

- GV quan sát, hỗ trợ nhóm gặp khó khăn.

- *Em hãy cho biết quãng đường từ trường ta đến thủ đô Hà Nội dài khoảng bao nhiêu ki-lô-mét?*

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

=> *Chốt kiến thức so sánh các số đo độ dài trong phạm vi 1000*

Bài 4:

- GV cho hs xem video hoặc kể câu chuyện “Cóc kiện Trời” để dẫn vào bài toán.

- Y/C HS làm việc nhóm: quan sát tranh, tìm phép tính đúng rồi TL câu hỏi của bài toán:

Bài giải

a) Cóc cần đi số ki-lô-mét để gặp hổ và gấu là:

$28 + 36 = 64$ (km)

b) Tính từ chỗ gặp cua, cóc cần đi số ki-lô-mét để gặp ong mật và cáo là:

$36 + 46 = 82$ (km)

Đáp số: a) 64km; b) 82km

- GV chữa bài, chốt bài giải đúng, nx, tuyên dương.

=> *Chốt kiến thức tính toán với số đo độ dài.*

4. Hoạt động củng cố (2 - 3')

- HS nêu lại cách chuyển đổi đơn vị đo
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

TOÁN

BÀI 56: GIỚI THIỆU TIỀN VIỆT NAM (Tiết 135)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS nhận biết được các tờ tiền Việt Nam 100 đồng, 200 đồng, 500 đồng, 1000 đồng và biết được còn có những tờ tiền Việt nam khác sẽ được học sau.
- Bước đầu HS có hiểu biết về tài chính thông qua ý nghĩa của đồng tiền và có kỹ năng dùng tiền để mua hàng hóa, bỏ tiền vào lợn đất để tiết kiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài dạy. một số tờ tiền với các mệnh giá khác nhau 2000 đồng, 5000 đồng, 10.000 đồng... bánh, kẹo, bím bím, rau, củ, quả,....

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- HS thực hiện vào bảng con

$$3\text{km} + 4\text{km} = \dots\dots\text{km}$$

$$25\text{km} - 10\text{km} = \dots\dots\text{km}$$

- GV nhận xét và dẫn vào bài

2. Hoạt động Khám phá (10 – 12')

HS quan sát tranh SGK/tr.71:

- YCHS quan sát tranh các tờ tiền được chụp 2 mặt:

+ Nêu mệnh giá, chất liệu từng loại (tất cả đều là giấy in cotton), màu sắc, hình ảnh in trên 2 mặt của từng tờ tiền ...

=> GV: chốt, nhận xét và giới thiệu bổ sung: “ *Tất cả ở mặt trước các tờ tiền đều in dòng*

chữ: “Cộng hòa XHCN Việt Nam, in hình Quốc huy, chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh và

mệnh giá của tờ tiền, hoa văn dân tộc. Mặt sau tờ 100 đồng là hình ảnh tháp Phổ Minh ở Nam Định, tờ 200 đồng là cảnh sản xuất nông nghiệp, 500 đồng là cảnh ở cảng Hải Phòng,

1000 đồng là cảnh khai thác gỗ... ”

=> GV giới thiệu thêm một số hình ảnh các tờ tiền lên lớp trên máy chiếu.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (13 - 15')

Bài 1: Quan sát tranh rồi tìm số thích hợp

- Gọi HS đọc YC bài.
 - HS thực hiện mẫu loại 100 đồng.
 - HS thảo luận nhóm các loại tiền còn lại: Đếm và ghi lại số lượng.
 - GV quan sát, và hỗ trợ nhóm gặp khó khăn.
 - GV chốt câu trả lời đúng, nhận xét, tuyên dương.
- => Chốt kiến thức nhận biết một số tờ tiền đã giới thiệu ở mục khám phá.

Bài 2:

- * **Trò chơi:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi với tên gọi “Đi chợ”
- GV chuẩn bị: Một số hộp đựng đồ, 1 số vật thật hoặc mô hình đồ vật có ghi giá tiền lên đó => phát cho đại diện 3 hoặc 4 nhóm 1 số tờ tiền thật hoặc thẻ in mệnh giá tiền.
- =>

trong thời gian quy định, mỗi nhóm dùng số tiền mình có để mua được càng nhiều đồ càng tốt.

-> Lưu ý: GV HD HS xếp hàng để mua đồ

=> **Kết thúc:** Nhóm nào dùng số tiền mình có mua được nhiều đồ nhất thì nhóm đó sẽ chiến thắng.

- GV quan sát các đội tham gia chơi, giúp đỡ các nhóm còn lúng túng...
 - GV nhận xét các đội chơi, tuyên dương đội thắng cuộc.
- => Chốt kiến thức nhận biết được hình ảnh tờ tiền thông qua tên gọi của tờ tiền.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (2 - 3')

- HS hãy nêu những tờ tiền mệnh giá đã học, nêu giới thiệu cả lớp 1 tờ tiền có mệnh giá khác mà em biết trong thực tế?
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

CHỦ ĐỀ 5: CON NGƯỜI VÀ SỨC KHỎE

BÀI 17: BẢO VỆ CƠ QUAN HÔ HẤP (Tiết 53 + 54)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS nêu được sự cần thiết phải tránh xa nơi có khói, bụi.
- 98 – 100% HS liệt kê được ích lợi của việc hít thở đúng cách.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV : File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TIẾT 1

1. Hoạt động Khởi động (4 – 5’)

- HS vận động theo bài “Batrle Forte”.
- GV dẫn dắt vào bài.

2. Hoạt động Khám phá (10 – 12’)

***Chơi trò chơi “Nói về ích lợi của việc hít thở đúng cách**

- GV chia lớp thành hai đội và chỉ định một HS làm quản trò. Mỗi đội cử ra một bạn làm trọng tài.
- GV giới thiệu cách chơi, luật chơi: *Hai đội sẽ bắt thăm xem đội nào được nói trước. Khi quản trò nêu xong câu hỏi “Hít thở đúng cách có lợi gì?” và hô bắt đầu thì lần lượt mỗi nhóm đưa ra một câu trả lời, trọng tài sẽ đếm số câu trả lời của mỗi nhóm. Trò chơi sẽ kết thúc khi các nhóm không còn câu trả lời. Đội nào có nhiều câu trả lời đúng hơn sẽ thắng cuộc.*
- Kết thúc trò chơi, GV tuyên dương đội thắng cuộc.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (12 – 15’)

***Tìm hiểu tác hại của khói, bụi đối với cơ quan hô hấp**

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi: Quan sát các Hình 1- 4 trang 99 SGK và nêu nhận xét ở hình nào không khí chứa nhiều khói, bụi.
- GV mời một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp.
- GV yêu cầu HS lần lượt trả lời 3 câu hỏi trong SGK trang 99:
 - + Em cảm thấy thế nào khi phải thở không khí có nhiều khói bụi?
 - + Tại sao chúng ta nên tránh xa nơi có khói, bụi?
 - + Trong trường hợp phải tiếp xúc với không khí có nhiều khói, bụi, chúng ta cần làm gì ?
- GV cho HS đọc mục “Em có biết ?” SGK trang 99.
- HS làm câu 4 trang 49 VBT.
- *Kết luận: Khói bụi không những ảnh hưởng tới cơ quan hô hấp mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới môi trường sống.*

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (2 – 3’)

- HS nêu 3 cách bảo vệ cơ quan hô hấp.
- GV nhận xét tiết học.

TIẾT 2

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5’)

- HS chơi trò chơi “Trồng cây”.
- GV phổ biến cách chơi.
- HS chơi theo sự hướng dẫn của GV.
- GV dẫn dắt vào bài.

2. Hoạt động Khám phá (9 – 10’)

***Xác định một số việc nên và không nên làm để bảo vệ cơ quan hô hấp**

Bước 1: Làm việc theo nhóm

- GV yêu cầu HS quan sát các hình trang 100 SGK và nói về các việc nên và không nên làm để bảo vệ cơ quan hô hấp. Đồng thời kể tên các việc nên và không nên làm khác.

Bước 2: Làm việc cả lớp

- GV mời đại diện một số nhóm lên trình bày kết quả thảo luận và góp ý bổ sung cho nhau.
- GV yêu cầu cả lớp trả lời câu hỏi ở trang 100 SGK: Em cần thay đổi thói quen gì để phòng tránh các bệnh về hô hấp?
- GV nhắc nhở HS: Mũi, họng nếu được chăm sóc đúng cách không chỉ giúp chúng ta phòng tránh được viêm mũi, viêm họng mà còn bảo vệ được cả khí quản, phế quản và phổi.
- GV yêu cầu HS đọc mục “Em có biết?” trang 100 SGK.
- HS làm câu 5 trang 50 Vbt.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (14 – 15’)

****Xử lý tình huống***

Bước 1: Làm việc theo nhóm 4

- GV yêu cầu mỗi nhóm chọn một trong hai tình huống ở trang 101 SGK để thảo luận về cách ứng xử trong tình huống đó và cử các bạn tham gia đóng vai.

Bước 2: Làm việc cả lớp

- GV mời các nhóm lần lượt lên đóng vai, thể hiện cách ứng xử qua lời khuyên.
- GV tổ chức cho HS góp ý lẫn nhau. GV nhận xét, khen các nhóm đã thể hiện tốt.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5’)

- GV yêu cầu HS đọc phần kiến thức cốt lõi ở cuối bài trong SGK trang 101.
- GV nhắc nhở HS biết vận dụng bài học vào cuộc sống
- GV nhận xét tiết học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

.....
..

Thứ Năm, ngày 21 tháng 3 năm 2024

TIẾNG VIỆT
ÔN TẬP (Tiết 269, 270)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS đọc đúng và rõ ràng câu chuyện Mây đen và mây trắng. Hiểu nội dung bài đọc và ý nghĩa của câu chuyện.
- Viết được đoạn văn kể lại một việc em thích làm trong ngày nghỉ.
- Tìm được các từ chỉ đặc điểm.
- Biết sử dụng dấu phẩy phù hợp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động khởi động (3 - 5')

- Cho HS hát bài Mưa bóng mây.
- Lời bài hát có nói tới những sự vật nào?
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Khám phá (10 – 12')

Bài 12:

- HS đọc YC bài tập.
- HDHS làm bài :
 - + Bước 1: Đọc thầm bài Mây đen và mây trắng.
 - + Bước 2: Thành lập các nhóm 4 và luyện đọc trong nhóm.
 - + Bước 3: làm bài tập phần đọc hiểu.
- Làm bài vào VBT.
- + Bước 4: Làm việc nhóm 4. Nhóm trưởng tổ chức trao đổi trong nhóm, thống nhất đáp án đúng.
- + 1 HS đọc lại toàn bài.
- Nhóm trưởng mời 1, 2 bạn đọc, các bạn khác lắng nghe và NX.
- + GV nêu từng CH cho HS trả lời
- Phát biểu ý kiến, NX góp ý cho nhau.
- NX, tuyên dương HS.
- Chốt: ND, ý nghĩa của câu chuyện.

3. Hoạt động Luyện tập - Thực hành (10 - 15')

Bài 13: Viết 4 - 5 câu kể về một việc em thích làm trong ngày nghỉ.

- HS đọc YC bài tập.
- + Dựa vào các gợi ý để kể. Chú ý viết các câu thành một đoạn văn.
- HS làm bài vào vở.
- YC HS HĐ theo nhóm 4. Từng HS đọc bài làm của mình để các bạn NX, góp ý.

- Nhóm trưởng điều nhóm HĐ.
- GV theo dõi, NX, tuyên dương những HS có bài làm tiến bộ

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')

- YC HS chú ý rèn luyện chính tả, luyện viết các đoạn văn
- GV nhận xét giờ học.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

.....

Thứ Sáu, ngày 22 tháng 3 năm 2024

TOÁN

BÀI 57: THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM ĐO ĐỘ DÀI (Tiết 136)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS biết cách làm thước dây chia theo m và dm.
- HS biết đưa ra con số ước lượng kích thước, khoảng cách và đo lại để kiểm tra.
- HS biết ước lượng độ dài, khoảng cách theo dm và m.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài dạy. Dải dây bằng giấy (hoặc vải hoặc nhựa) dài hơn 3m , thước kẻ 2 dm, thước dây 1m, PBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- HS xem video về các đơn vị đo:cm, dm, m, km và những đồ vật, sự vật được đo bằng các đơn vị đã học.
- GV nhận xét, dẫn dắt vào bài.

2. Hoạt động Luyện tập, Thực hành (20 – 25')

HS làm bài tập 1, 2, 3 trong VTH Toán. GV kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Làm thước dây

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GVHDHS cách làm thước dây.
- GV chia nhóm (nhóm 4) cho HS thực hành làm thước dây.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV đánh giá kết quả của các nhóm.

Bài 2: Em hãy ước lượng độ dài của một số đồ vật trong lớp theo yêu cầu rồi dùng thước dây đã làm đo lại. Sau đó ghi kết quả vào phiếu thực hành.

- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?
- Lưu ý cho HS việc ước lượng đo kích thước một số vật bằng thước dây.
- GV chia nhóm yêu cầu các nhóm thực hành đo và ghi kết quả vào phiếu.
- GV nhận xét, đánh giá.

Bài 3: Số?

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GVHD, tổ chức cho HS thực hành ngoài trời.
- GV nhận xét, đánh giá kết quả làm việc của các nhóm.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- HS chia sẻ quãng đường từ nhà em đến trường dài bao nhiêu ki – lô – mét?
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

HOẠT ĐỘNG STEM **CHÚ VỊT DONAN**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS nêu được tên gọi, số lượng các bộ phận lắp mô hình chú vịt Đô-nan.
- HS thực hành lắp ráp được mô hình chú vịt Đô-nan và bước đầu giới thiệu lại được cách lắp ráp.
- Hứng thú tham gia các hoạt động khám phá khoa học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng. Phiếu học tập
- Phiếu học tập.
- Bộ lắp ráp mô hình chú vịt Donan phát cho nhóm HS.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV đọc câu đố về con vịt và câu hỏi: Con vật trong câu đố là con gì?
- HS trả lời: con vịt.
- GV cho học sinh quan sát tranh hoặc video clip về con vịt và hỏi:
 - + Con vật trong tranh là con gì?
 - + Con vật này sống ở đâu?
 - + Con vật có những bộ phận nào?
- HS nói con vịt gồm các bộ phận: đầu, mỏ, chân,...
- GV kết nối vào nhiệm vụ lắp ráp mô hình chú vịt Đô-nan.

2. Hoạt động Khám phá (15 – 20')

a. Tìm hiểu cấu tạo của bộ lắp ráp mô hình chú vịt Đô-nan

GV giới thiệu về con hươu cao cổ (Có thể dùng sản phẩm thật hoặc chiếu trên màn hình):

- HS quan sát ảnh mô hình con vịt trong SHS và nêu tên những bộ phận chính của mô hình của chú vịt Đô-nan, đề xuất các bộ phận chính của mô hình con vịt sẽ lắp ráp.
- HS đề xuất các bộ phận chính của mô hình chú vịt Đô-nan: đầu, thân, chân.
- GV kết luận các bộ phận chính cần có để lắp mô hình chú vịt Đô-nan.

b. Tìm hiểu chi tiết bộ lắp ráp chú vịt Đô-nan

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, thực hiện hoạt động 2 trong SHS: nối hình với ô chữ phù hợp
- HS làm việc nhóm, chia sẻ ý kiến và nối được hình với ô chữ phù hợp, nói được tên, các chi tiết của bộ lắp ráp mô hình chú vịt Đô-nan.
- Một số HS đại diện chia sẻ trước lớp về các bộ phận.

Gợi ý: Các miếng ghép: miếng ghép hình chữ nhật màu nâu, miếng ghép hình tam giác màu tím,...

- GV chính xác hoá tên gọi của các chi tiết (nếu cần).

3. Hoạt động luyện tập, thực hành (23 – 25')

Lắp ráp mô hình chú vịt Đô-nan

a. Chuẩn bị

- Các nhóm nhận bộ lắp ráp từ GV, quan sát vật thật, nói lại tên và tác dụng của các chi tiết trong bộ lắp ráp.
- GV quan sát và hỗ trợ, đặt câu hỏi gợi ý để HS có thể nói được tên và tác dụng các bộ phận chính của mô hình.

b. Cách thực hiện

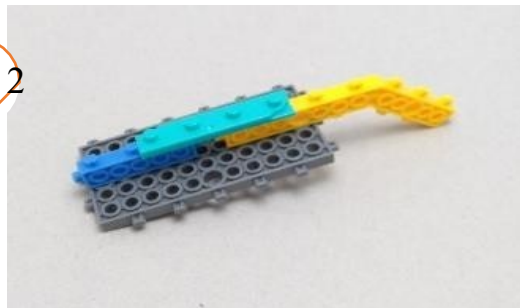
- GV yêu cầu mỗi nhóm tự tìm cách kết nối các bộ phận theo từng bước (có thể thay đổi thứ tự các bước).
- GV quan sát, nhận xét và phát hiện các bước chưa đúng (nếu có).
- GV hướng dẫn HS thực hành theo các bước lắp ráp:



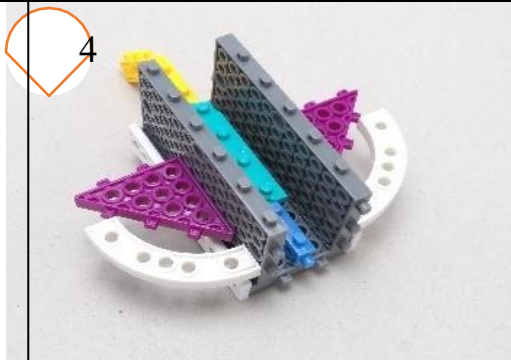
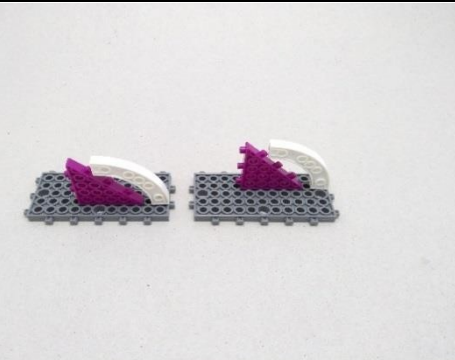
1



Sử dụng miếng ghép hình vuông đỏ, miếng tam giác màu tím và miếng cong màu trắng để lắp ráp đầu vịt: Gắn chi tiết mắt vào đầu vịt



Sử dụng 1 miếng ghép chữ nhật màu xám, 2 miếng ghép hình que màu xanh, miếng ghép chữ L, miếng ghép dài màu trắng để lắp ráp phần trên lưng của vịt



Làm 2 cánh vịt

Lắp cánh vào phần lưng tạo thành mình vịt



Lắp chân vịt vào thân vịt	
<div data-bbox="298 170 812 525"> </div> <div data-bbox="350 527 803 604"> <p>Gắn 2 hình hoa vào chân để hoàn thành chân vịt</p> </div>	<div data-bbox="873 170 1312 604"> </div>
<div data-bbox="370 606 1180 982"> </div> <div data-bbox="743 993 1047 1031"> <p>Lắp đầu với mình vịt.</p> </div>	

- GV và HS cùng quan sát hình ảnh SHS, đối chiếu mô hình thật và nhận xét sản phẩm các nhóm lắp ráp đúng và những nhóm lắp ráp chưa đúng ở từng bước cụ thể, phát hiện các chi tiết chưa đúng.

4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (18 – 20')

Trò chơi “Ai nhanh hơn?”

- GV phát cho mỗi nhóm 1 bộ lắp ráp, phổ biến luật chơi: Mỗi nhóm lựa chọn một con vật để tiến hành lắp ráp, sau khi lắp ráp xong, GV và HS cùng lựa chọn và xếp hạng những sản phẩm lắp theo tiêu chí thời gian, độ chính xác của sản phẩm, bài trình bày ...

- Các nhóm thảo luận lựa chọn con vật sẽ lắp ráp
- GV cho HS trưng bày và giới thiệu sản phẩm.
- GV và HS cùng lựa chọn để xếp hạng các sản phẩm của mỗi nhóm.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

.....

GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG

CHỦ ĐỀ 8: KINH NGHIỆM ỨNG XỬ TRONG TỤC NGŨ (Tiết 15)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS hiểu được tục ngữ là những câu ngắn gọn, súc tích, có nhịp điệu, dễ thuộc
- HS hiểu những tục ngữ về kinh nghiệm ứng xử cho ta nhiều bài học quý về cách ứng xử trong cuộc sống hàng ngày.
- HS thích tìm hiểu lịch sử địa phương.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

HS đọc 3 câu tục ngữ ở phần KĐ

+ Chỉ ra câu tục ngữ em cho là của Thanh Hóa ?

- Giới thiệu bài

2. Hoạt động Khám phá (8 – 10')

HS đọc thông tin và QS tranh trong tài liệu trang 45

- GV giải nghĩa các câu tục ngữ để HS hiểu
- GVKL: (Phần ghi nhớ, trang 47)

3. Hoạt động luyện tập, thực hành (18 – 20')

HS thảo luận, làm bài tập, sau đó báo cáo kết quả.

Bài tập 1: Câu tục ngữ: Ở đây ăn bát cháo hanh... có ND gì?

Bài tập 2: Ghép các câu tục ngữ với ND tương ứng?

- GV nhận xét

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- Suy tầm 1 số tục ngữ của Thanh Hóa về kinh nghiệm ứng xử

a) Măng non tượng trưng cho lứa tuổi thiếu nhi , thế hệ tương lai của dân tộc VN

b) Trẻ em như búp trên cành...

- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM NGÔI NHÀ GỌN GÀNG (Tiết 81)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS nắm được những việc làm lớp đã thực hiện tốt để phát huy. Những điểm hạn chế để khắc phục.
- 100% HS lên được ý tưởng cho việc sắp xếp đồ dùng ở ngôi nhà của mình.

- 100% HS có ý thức tích cực, tự giác sắp xếp đồ dùng ở ngôi nhà của mình.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: + File bài giảng.

+ Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần. Thư khen, quà

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (4 – 5')

- GV và HS cùng hát bài hát: “Cả nhà thương nhau”
- GV giới thiệu bài học

2. Hoạt động Luyện tập – Thực hành (8 – 10')

a. Nhận xét tuần 27

- GV yêu cầu các tổ trưởng báo cáo tình hình của tổ mình.:

+ *Đi học chuyên cần:*

+ *Tác phong, đồng phục .*

+ *Chuẩn bị bài, đồ dùng học tập*

+ *Vệ sinh.*

+ GV nhận xét qua tuần học qua:

* *Tuyên dương:*

- GV tuyên dương cá nhân có thành tích thực hiện tốt nề nếp của lớp.

- GV tặng Thư khen, quà.

* *Nhắc nhở:*

- GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.

- Bình bầu 2 bạn có thành tích Xuất sắc của tuần.

b. Phương hướng tuần 28

- Phát huy nề nếp tốt đã đạt được, khắc phục những hạn chế: đi học muộn, ăn sáng muộn, xếp hàng tập múa hát sân trường

- Chăm sóc “Bồn cây em chăm”.

- Thực hiện phân loại rác tái chế

3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (18 – 20')

- GV giao nhiệm vụ: HS dành 5 phút suy nghĩ về ý tưởng sắp xếp đồ dùng ở nhà mình và ghi lại ra giấy theo mẫu bảng trong SGK.

- GV đưa ra ví dụ về các nơi sắp xếp như góc học tập, giá để giày dép, tủ quần áo.

- GV yêu cầu HS thực hành viết thực hành dự kiến về việc sắp xếp đồ dùng ở nhà của mình.

- GV hỗ trợ, giúp đỡ những HS còn lúng túng.

- GV chia thành các nhóm từ 4 đến 6 người.

Nơi sắp xếp	Cách sắp xếp
Tủ quần áo	
Giá để giày dép	
Góc học tập	
.....	

- GV yêu cầu HS chia sẻ với các bạn trong nhóm về cách sắp xếp đồ dùng ở nhà của mình. Các thành viên trong nhóm đóng góp ý kiến cho nhau.
- GV mời một số HS chia sẻ trước lớp về dự kiến sắp xếp đồ dùng của mình.
- GV hướng dẫn HS trong lớp lắng nghe, nhận xét về cách sắp xếp của bạn và học hỏi những cách làm hay.
- GV nhận xét tiết học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

Ban giám hiệu ký duyệt



Doãn Thị Cúc

Khối trưởng



Ký bởi: Nguyễn Thị Lan
Anh Thời gian ký:
18/03/2024 09:28:01
Nguyễn Thị Lan Anh

Giáo viên



Vũ Phương Thủy